

| | |
|-----------------------------|----------------------|
| ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TW | |
| ĐẾN | Số đến: 630 |
| | Ngày đến: 05/6/2019. |

CHỈ THỊ**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng dự kiến tổ chức vào đầu năm 2021, đây là sự kiện chính trị có ý nghĩa trọng đại của đất nước. Đại hội tiến hành tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, 5 năm thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2015 - 2020 và 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020, xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong những năm tiếp theo và bầu Ban Chấp hành Trung ương nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trên phạm vi cả nước, diễn ra trong bối cảnh nước ta đạt được nhiều thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh được giữ vững, đối ngoại được mở rộng và mang lại hiệu quả thiết thực; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; vai trò, vị thế của đất nước ta trên trường quốc tế và lòng tin của nhân dân đối với Đảng ngày càng được củng cố, tăng lên. Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, các thế lực thù địch tăng cường các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta; thời cơ, thuận lợi và những khó khăn, thách thức đan xen, nhưng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã và đang quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nắm bắt thời cơ, vận hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 và Đại hội XII của Đảng.

Trong bối cảnh đó, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp theo những yêu cầu và nội dung sau đây:

I- YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng phải thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật,

kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua đại hội đảng bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

2. Lãnh đạo tổ chức thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo chính trị của ban chấp hành đảng bộ phải đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới phải sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ. Cấp uỷ nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp uỷ những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính thức, xấu độc, có dụng ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của đại hội.

6. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà cán bộ, đảng viên, nhân dân quan tâm. Tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; đồng thời, phải tinh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn.

II- NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng bộ các cấp

Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện 4 nội dung sau: (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2020 - 2025; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; (3) Bầu ban chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025; (4) Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Những nơi có khó khăn liên quan đến công tác nhân sự, được cấp uỷ có thẩm quyền đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp uỷ khoá mới.

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

- Dự thảo văn kiện của cấp uỷ trình đại hội gồm hai báo cáo chủ yếu:

+ Báo cáo chính trị của đảng bộ phải đánh giá khách quan, trung thực, sát tình hình thực tế; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm trên các lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại..., nhất là việc thực hiện ba đột phá chiến lược và sáu nhiệm vụ trọng tâm mà Đại hội XII của Đảng đã xác định; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế; đồng thời, quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và của cấp trên, cũng như điều kiện thực tế địa phương, đơn vị, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 và với tầm nhìn xa hơn.

+ Báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong thời gian tới.

- *Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện:*

+ Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội, các cấp uỷ cần nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, của cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả. Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương chuẩn bị tốt và có kế hoạch công bố dự thảo các văn kiện đại hội và báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng, phù hợp với tình hình thực tế để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của nhân dân.

+ Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội, các cấp uỷ chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động (*gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị*) để đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội các cấp phải dành thời gian thoả đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh "qua loa", hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, đoàn kết, xây dựng.

3. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp uỷ

3.1. Tiêu chuẩn cấp uỷ viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp uỷ khoá mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, Quy định số 90-QĐ/TW của Bộ Chính trị khoá XII. Cấp uỷ các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Chỉ thị này để cụ thể hoá cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu ở cấp mình (*Phụ lục 1*).

Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp uỷ khoá mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo

đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gắn bó mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Cấp cơ sở tháng 4/2020; cấp huyện và tương đương tháng 6/2020; cấp trực thuộc Trung ương tháng 9/2020. Thời điểm tính tuổi tham gia chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đoàn đại biểu Quốc hội tháng 5/2021. Thời điểm tính tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

Dừng việc bổ sung cấp uỷ viên và uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ nhiệm kỳ 2015 - 2020 trước 6 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp uỷ ở mỗi cấp và chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tại thời điểm bầu cử (nêu tại Điểm 3.2) (Phụ lục 2). Riêng đối với các đồng chí Uỷ viên Trung ương Đảng sẽ do Bộ Chính trị nghiên cứu, xem xét, trình Ban Chấp hành Trung ương quyết định.

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên thường vụ và phó bí thư cấp uỷ

(1) Cơ cấu cấp uỷ:

- Cơ bản bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp uỷ đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp uỷ; đồng thời, thống nhất quy định một số chức danh cụ thể có cơ cấu ban thường vụ, số cơ cấu còn lại do cấp uỷ quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và khả năng đáp ứng của cán bộ.

- Kết hợp hài hoà, chặt chẽ, hiệu quả việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ từ nơi khác đến. Các địa phương và ngành có cơ cấu cấp uỷ viên, nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì cấp uỷ cấp trên điều động người đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị từ nơi khác đến hoặc xem xét bổ sung sau đại hội.

- Cơ bản thực hiện bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp. Thực hiện bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch Uỷ ban nhân dân ở cấp huyện, cấp xã đối với những nơi có đủ điều kiện. Mỗi đồng chí thường trực cấp uỷ cấp tỉnh không giữ quá 2 chức danh trong các chức danh chủ chốt: Bí thư, phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Uỷ ban nhân dân.

- Căn cứ Nghị quyết Trung ương 7 khoá XII, Bộ Chính trị lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp uỷ cấp tỉnh không là người địa phương theo lộ trình, phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể và đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương; cấp uỷ cấp tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch để đến năm 2025 cơ bản hoàn thành ở cấp huyện; khuyến khích thực hiện đối với các chức danh khác.

- Phân đấu đạt tỉ lệ cấp uỷ viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; tỉ lệ cán bộ trẻ (*dưới 40 tuổi đối với cấp tỉnh, cấp huyện*) từ 10% trở lên; tỉ lệ cấp uỷ viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Cấp uỷ các cấp, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp uỷ khoá mới; đồng thời, có giải pháp hiệu quả chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Cấp uỷ các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp uỷ viên mỗi nhiệm kỳ và thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ và phân đấu ba độ tuổi trong thường trực cấp uỷ.

- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, cơ cấu thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ sung, thay thế trong nhiệm kỳ bảo đảm đủ cơ cấu, tỉ lệ theo đúng quy định.

- Cơ cấu cấp uỷ, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số và việc đổi mới cấp uỷ trong lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và một số đơn vị đặc thù sẽ có hướng dẫn riêng.

(2) Số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ và phó bí thư cấp uỷ:

- Quy định số lượng cấp uỷ viên và uỷ viên ban thường vụ các cấp; đồng thời, thực hiện giảm khoảng 5% số lượng cấp uỷ viên cấp tỉnh, cấp huyện so với số lượng tối đa đã được Trung ương xác định ở nhiệm kỳ 2015 - 2020 theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, 7 khoá XII (*Phụ lục 3*).

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp uỷ viên; cấp uỷ khoá mới quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, phó bí thư cấp uỷ trên cơ sở quy định khung của cấp có thẩm quyền.

3.5. Quy trình nhân sự cấp uỷ

- Cơ bản thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khoá XII, Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị, hướng dẫn của cấp uỷ có thẩm quyền và được cụ thể hoá cho 2 đối tượng: (1) Nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ; (2) Nhân sự tái cử cấp uỷ (*Phụ lục 4*).

- Cơ quan có thẩm quyền xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp uỷ. Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định. Cấp uỷ cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

- Phân công công tác mới hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác đối với các đồng chí bí thư cấp uỷ cấp huyện và tương đương trở lên đã giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp (8 năm trở lên) tại một địa phương, cơ quan, đơn vị nếu còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp uỷ khoá mới theo quy định.

3.6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử cấp uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp uỷ tại đại hội ở những nơi cấp uỷ đoàn kết, thống nhất cao; nhân sự dự kiến giới thiệu là người tiêu biểu, hội tụ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, phải được sự đồng ý của cấp uỷ cấp trên trực tiếp.

- Thực hiện đại hội lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp uỷ trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ khoá mới, trừ những nơi trực tiếp bầu bí thư cấp uỷ. Kết quả giới thiệu của đại hội để cấp uỷ khoá mới tham khảo khi bầu bí thư cấp uỷ. Trường hợp giới thiệu của đại hội khác với phương án nhân sự được duyệt thì báo cáo cấp uỷ cấp trên cho ý kiến chỉ đạo trước khi bầu bí thư cấp uỷ.

4. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Việc xác định cơ cấu, số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo hướng: Giữ nguyên số lượng đại biểu ở khối địa phương như một số nhiệm kỳ gần đây; đồng thời, đổi mới cách phân bổ để bảo đảm hợp lý thành

phần, cơ cấu, giới tính, dân tộc; tăng số lượng đại biểu ở các ngành, lĩnh vực quan trọng để có từ 1 đến 2 đại biểu (*không tính đại biểu đương nhiên*) để nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến khi quyết định những chủ trương, chính sách lớn của Trung ương và địa phương. Căn cứ nguyên tắc này, cấp uỷ triệu tập đại hội quyết định phân bổ đại biểu dự đại hội với số lượng cụ thể như sau: (1) Đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Đảng bộ Công an Trung ương từ 300 đến 350 đại biểu; Đảng bộ thành phố Hà Nội không quá 500 đại biểu; các đảng bộ: Thành phố Hồ Chí Minh, Nghệ An, Thanh Hoá và Đảng bộ Quân đội không quá 450 đại biểu; Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương từ 250 đến 300 đại biểu; (2) Đại hội đảng bộ huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và tương đương không quá 300 đại biểu; (3) Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được cấp uỷ cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

5. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở không quá 2 ngày; bắt đầu từ tháng 4/2020, hoàn thành trước ngày 30/6/2020. Đại hội đại biểu đảng bộ cấp huyện và tương đương không quá 3 ngày; hoàn thành trước ngày 31/8/2020. Đại hội đại biểu đảng bộ trực thuộc Trung ương không quá 4 ngày, hoàn thành trước ngày 31/10/2020.

- Thời gian họp trừ bị đại hội cấp huyện và tương đương trở lên không quá 1/2 ngày. Thời gian tổ chức đại hội điểm đối với đảng bộ cấp cơ sở vào đầu quý I/2020; cấp huyện và tương đương vào đầu quý II/2020; đối với đảng bộ trực thuộc Trung ương vào đầu quý III/2020.

6. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, phân công cấp uỷ viên khoá mới ngay sau đại hội theo đúng phương án nhân sự đã được cấp uỷ có thẩm quyền phê duyệt.

- Cùng với việc phân công cấp uỷ viên khoá mới, cấp uỷ các cấp cần tiến hành sắp xếp, bố trí, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách và làm tốt công tác tư tưởng đối với các đồng chí cấp uỷ viên không tái cử theo quy định của Đảng và Nhà nước.

- Đối với những đồng chí ở cấp tỉnh, cấp huyện không tái cử, nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu còn đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe và có nguyện vọng công tác thì xem xét, bố trí công việc phù hợp (*trừ các đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu sớm*). Những đồng chí còn dưới 24 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu địa phương, cơ quan, đơn vị có khó khăn trong việc sắp xếp, bố trí công việc phù hợp thì cơ bản giữ nguyên chế độ và làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, chờ đủ tuổi nghỉ hưu. Những đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi thì giải quyết chế độ, chính sách kịp thời theo quy định của Chính phủ. Cán bộ ở cấp xã thực hiện theo Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XI và quy định của Chính phủ.

- Về thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước có cơ cấu cấp uỷ nhưng không tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2020 - 2025 thực hiện như sau:

+ Cấp tỉnh: Các đồng chí đến tuổi nghỉ hưu sau đại hội hoặc còn tuổi công tác nhưng không tham gia cấp uỷ (*trừ các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng khoá XII*) thì cho thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo nêu trên ngay sau đại hội hoặc vào phiên họp thường kỳ gần nhất của Hội đồng nhân dân sau đại hội. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng nhân dân thì để đồng chí đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2016 - 2021.

+ Cấp huyện, cấp xã: Giao ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ căn cứ vào tình hình cụ thể để quy định không trái với nguyên tắc nêu trên.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ tổ chức quán triệt Chỉ thị và xây dựng kế hoạch thực hiện theo đúng yêu cầu, nội dung Chỉ thị đề ra; lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, đồng thời lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền; vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân; gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2020.

2. Các cấp uỷ thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công uỷ viên thường vụ, cấp uỷ viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đảng bộ cấp dưới; tổ chức đại hội điểm ở các cấp để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với các đảng bộ có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

Ban thường vụ cấp uỷ cấp dưới báo cáo ban thường vụ cấp uỷ cấp trên trực tiếp việc chuẩn bị văn kiện và phương án nhân sự cấp uỷ, khi được cấp trên

đồng ý mới tiến hành đại hội. Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến về dự thảo các văn kiện, xét duyệt đề án nhân sự cấp uỷ trực thuộc Trung ương và phân công Uỷ viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư dự, chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương.

3. Sau đại hội, cấp uỷ khoá mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp uỷ cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp uỷ; tiến hành kiện toàn các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2016 - 2021, đồng thời chuẩn bị nhân sự lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, trường đoàn đại biểu Quốc hội khoá XV, nhân sự lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo quy định. Xây dựng quy chế làm việc, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công công tác đối với cấp uỷ viên và thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, nghiêm túc đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

4. Ban cán sự đảng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan sớm ban hành quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử.

5. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các ban đảng Trung ương có liên quan hướng dẫn công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp. Các ban đảng Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp; tổng hợp, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo quy định.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ
TỔNG BÍ THƯ
Đã Ký
Nguyễn Phú Trọng

ĐẢNG ỦY KHỎI CÁC CƠ QUAN TW

Số 117-SL/ĐUK

Nơi nhận:

- Các đ/c UV BCH ĐUK,
- Các đảng uỷ trực thuộc ĐUK,
- Các ban, đơn vị ĐUK,
- Lưu VP.

SAO LỤC
Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2019
T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Đinh Xuân Tùng